

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt dự án: Sửa chữa hẻm số 22 đường 30/4**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ban hành ngày 13/06/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP 06/4/2020 của Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 9/02/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Xây dựng về ban hành Định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công;

Căn cứ Thông tư 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư 13/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng về hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 16/11/2021 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định về phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;



Căn cứ Quyết định số 868/QĐ-UBND ngày 10/7/2023 của Chủ tịch UBND Thành phố Về việc giao bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2023 cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Tây Ninh;

Căn cứ Công văn số 357/PQLĐT ngày 28/8/2023 của Trưởng Phòng Quản lý đô thị Thành phố về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng dự án Sửa chữa hẻm số 22 đường 30/4;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố tại Tờ trình số 428/TTr-BQLDA ngày 28/8/2023,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Sửa chữa hẻm số 22 đường 30/4 với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Sửa chữa hẻm số 22 đường 30/4.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND Thành phố.
3. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố.
4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:
  - 4.1. Mục tiêu:
    - Nâng cấp, sửa chữa, hoàn thiện mạng lưới giao thông Thành phố.
  - 4.2. Quy mô:
    - Tuyến đường có tổng chiều dài: 344,71m.
    - Nhánh chính:
      - + Điểm đầu: Km0+00, giao với đường 30/4.
      - + Điểm cuối: Kết thúc Km0+202,94 theo hướng tuyến giao với đường Lê Lợi.
    - Nhánh 1:
      - + Điểm đầu: Km0+00, giao tại Km0+75,81 của nhánh chính.
      - + Điểm cuối: Kết thúc tại Km0+82,40 theo hướng tuyến giao nhánh chính tại lý trình Km0+149,60.
    - Nhánh 2:
      - + Điểm đầu: Km0+00, giao tại Km0+100,54 của nhánh chính.
      - + Điểm cuối: Kết thúc tại Km0+59,37 theo hướng tuyến giáp đất dân.
  - Quy mô đầu tư cụ thể như sau:
    - + Chiều rộng mặt đường trung bình : 1,5-4m.
    - + Chiều rộng nền đường trung bình : 1,5-4m.
  - Kết cấu mặt đường từ trên xuống như sau:
 

**Đoạn trên nền BTXM hiện hữu (tại vị trí đặt cống):**

    - + Lớp bê tông đá 1x2 M250 đến cao độ thiết kế.
    - + Đắp đất cấp II đến cao độ thiết kế, lu lèn đạt  $K \geq 0,95$ .
    - + Đào cống đến cao độ nền hạ, lu lèn đạt  $K \geq 0,95$ .

**Đoạn trên nền BTXM hiện hữu (tại vị trí không đặt cống):**

- + Lớp bê tông đá 1x2 M250 đến cao độ thiết kế.
- + Vệ sinh mặt đường.
- + Mặt đường BTXM hiện hữu.

**Đoạn nâng cấp từ đường đất:**

- + BT xi măng đá 1x2 M250 dày 8cm.
- + BT móng đá 4x6 M150 dày 10cm.
- + Đắp (đào) nền đường đến cao độ thiết kế, lu lèn đạt  $K \geq 0,95$ .
- Phân thoát nước (Nhánh chính và nhánh 2):

**Nhánh chính:**

- + Bố trí đường cống tròn D400-H30 dọc theo tim đường hiện hữu. Hướng thoát nước từ CPA về ĐPA đầu nối vào hệ thống cống hiện hữu đường 30/4.
- + Hồ ga bằng BTXM đá 1x2 M250, dầy đan chịu lực bằng gang cầu. Bố trí hộp thu nước hai bên hồ ga bằng BTCT đá 1x2 M250 được nối với nhau bằng 02 ống HPDE P100, D=200.

**Nhánh 2:**

- + Bố trí đường cống tròn D400-H30 dọc theo tim đường hiện hữu. Hướng thoát nước từ CPA về ĐPA đầu nối vào hồ ga G9 của Nhánh chính.
- + Hồ ga bằng BTXM đá 1x2 M250, dầy đan chịu lực bằng gang cầu. Bố trí hộp thu nước hai bên hồ ga bằng BTCT đá 1x2 M250 được nối với nhau bằng 02 ống HPDE P100, D=200.
- Bố trí các biển báo theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 41:2019/BGTVT về báo hiệu đường bộ.

*(Quy mô đầu tư chi tiết trong hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng)*

5. Tổ chức tư vấn khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty TNHH TVXD Nhật Phát.

6. Địa điểm xây dựng: Phường 2, thành phố Tây Ninh.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình: Dự án nhóm C; Công trình giao thông, cấp IV.

8. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Danh mục tiêu chuẩn được lựa chọn theo kết quả thẩm định của Phòng Quản lý đô thị Thành phố tại Công văn số 357/PQLĐT ngày 28/8/2023.

9. Tổng mức đầu tư; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư (làm tròn): **874.449.000 đồng**

*(Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi bốn triệu, bốn trăm bốn mươi chín ngàn đồng).*

*Trong đó:*

- Chi phí xây dựng:	711.865.425	đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	19.932.232	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	82.431.256	đồng.
- Chi phí khác:	18.579.592	đồng.

- |                           |            |       |
|---------------------------|------------|-------|
| - Chi phí dự phòng:       | 41.640.425 | đồng. |
| + Dự phòng phí phát sinh: | 41.640.425 | đồng. |
| + Dự phòng phí trượt giá: | 0          | đồng. |

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2023.

11. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách Tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách Thành phố năm 2023: phần chi thực hiện chỉnh trang đô thị; Ngân sách Thành phố năm 2023: phần chi sự nghiệp giao thông, sự nghiệp kinh tế khác.


12. Hình thức tổ chức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

13. Các nội dung khác (nếu có): Không.

(Chi tiết các nội dung như trong hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật và Công văn số 357/PQLĐT ngày 28/8/2023 của Phòng Quản lý đô thị Thành phố)

**Điều 2.** Giao Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện đúng theo trình tự, thủ tục quy định của pháp luật.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố, Trưởng Phòng Tài chính – Kế hoạch Thành phố, Trưởng phòng Quản lý Đô thị Thành phố, Chủ tịch UBND Phường 2, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng Thành phố, căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- KBNN Tây Ninh;
- TT. Thành ủy;
- TT.HĐND TP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Lưu: VT, Ban QLDA ĐTXD TP.

(1)

  
**CHỦ TỊCH**  
**CHỦ TỊCH**  
 Nguyễn Thị Hoàng Canh